

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HS - ST

Ngày: 30 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Danh Thanh Phát
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2021/TLST - HS ngày 26/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST - HS ngày 27/7/2021 đối với bị cáo:

Danh O, sinh ngày 05/7/1978 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Sáu N, bà Trần Thị N1; vợ là Thị Đ (không còn sống chung) và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không tốt; bị bắt tạm giữ ngày 13/7/2021 đến ngày 16/7/2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Văn X, sinh năm: 1963 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Ông Danh Sáu N, sinh năm: 1954 (có đơn đề nghị vắng mặt).

Ông Huỳnh Văn Y, sinh năm: 1962 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 12/7/2021, đồng chí Huỳnh Khai S (Phó chủ tịch Ủy ban nhân xã B, huyện G - Phó trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người của xã) nhận được tin báo của người dân về việc: Bị cáo Danh O mới trở về nơi cư trú tại ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Do đó, đồng chí S điện thoại phân công đồng chí Lê Văn X (Bí thư - Trưởng ấp L, xã B) là thành viên trong ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người của xã) đến nhà bị cáo O, yêu cầu bị cáo đến Trạm y tế xã khai báo y tế.

Tuy nhiên, do bận công việc đột xuất, đồng chí X phân công đồng chí Huỳnh Văn Y là Công an viên ấp L, xã B, huyện G đến nhà bị cáo O để vận động và yêu cầu bị cáo O đi khai báo y tế. Khi ông Y đến nhà của bị cáo O, tại đây có bạn của bị cáo O tên là Huỳnh Văn Z (đang nằm võng) và các con của bị cáo ở nhà, ông Y chỉ nói chuyện và yêu cầu bị cáo O, người bạn đến Trạm y tế xã để khai báo y tế nhưng bị cáo không chấp hành và có hành vi: Vào nhà lấy dao rựa chém ông Y, trên đường chạy rụt chém có chém một nhát nhưng không trúng, ông Y chạy vào nhà người dân trốn và điện thoại cho ông X báo cáo tình hình sự việc, do không biết ông Y trốn ở đâu nên bị cáo O đi bộ về, khi về đến nhà thấy xe mô tô biển số 68P1 - 8707 của ông Y đậu ngoài lộ (trước cửa nhà bị cáo), bị cáo đẩy xe mô tô nên trên xuống sông gây thiệt hại về tài sản. Sau đó, bị cáo O và ông Z lấy xe mô tô chạy đi, một lúc sau bị lực lượng Công an xã bắt và dẫn về trụ sở làm việc, theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/7/2021, bị cáo O đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm.

Ngày 16/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định áp dụng thủ tục rút gọn, khởi tố Danh O về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án: Một cây dao dài 35cm, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, màu đen liền nhau, lưỡi dao dài 26cm, có một bề sắc bén, mũi bầu, nơi rộng nhất 6cm, dao bị rỉ sét. Một xe mô tô biển số 68P1 - 8707, nhãn hiệu HONDA, loại Wave.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 20/TĐG - CT/HĐĐG ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: Xe mô tô biển số 68P1 - 8707, nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh đã qua sử dụng. Tình trạng xe bị hư hỏng phần nhựa 02 bên xe, lốc xe bên trái, bể mũ ốp sườn xe bên trái, thiệt hại là 500.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo O và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không khiếu nại về bản kết luận định giá tài sản nêu trên.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ - VKS ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Danh O về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo O về tội “Chống người thi hành công vụ” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo O từ 12 đến 16 tháng tù giam về tội chống người thi hành công vụ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng trả xe mô tô biển số 68P1 - 8707, nhãn hiệu HONDA, loại Wave cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn Y. Tiêu hủy một cây dao dài 35cm, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, màu đen liền nhau, lưỡi dao dài 26cm, có một bề sắc bén, mũi bầu, nơi rộng nhất 6cm, dao bị rỉ sét.

Về hành vi của bị cáo O gây thiệt hại về tài sản của ông Y chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên không xem xét.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ông Danh Sáu N là cha của bị cáo O đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Y xong, tại phiên tòa ông Y không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại bổ sung, đề nghị không xem xét.

Ông Huỳnh Văn Y khai trình bày: Khoảng 16 giờ, ngày 12/7/2021, được sự phân công của ông Lê Văn X là Bí thư - Trưởng ấp L, xã B, phân công nhiệm vụ cho ông đến nhà bị cáo O yêu cầu bị cáo đi khai báo y tế, khi đến nhà bị cáo O, ông gặp con của bị cáo, hỏi cha con đâu nên con của bị cáo chạy vô nhà kêu bị cáo O, lúc này có một người bạn của bị cáo O đang nằm võng, lúc bị cáo O ra ông chỉ có lời lẽ yêu cầu bị cáo và người bạn của bị cáo đi khai báo y tế do bị cáo O mới về nơi cư trú. Bị cáo O không chấp hành và nói “tặng ông một món quà” bị cáo đi vào và từ trong nhà cầm cây dao chạy ra rượt chém ông, ông bỏ chạy, có chém một nhát nhưng không trúng, bị cáo O vẫn rượt theo. Sau đó, ông vào nhà bà Lý Thị S (vợ ông S3) trốn và điện thoại cho ông X báo cáo sự việc, một lúc sau khi thấy lực lượng hỗ trợ đến, ông đi đến nhà bị cáo O nhưng bị cáo không có ở nhà và không thấy xe mô tô của ông, cháu H5 con của bị cáo O nói cha đẩy xuống sông. Sau khi xảy ra sự việc ông N là cha của bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông số tiền là 500.000 đồng, ông không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại bổ sung. Tuy nhiên,

ông đề nghị Tòa án xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật về hành vi của bị cáo.

Kết quả điều tra ông Lê Văn X khai: Buổi chiều, ngày 12/7/2021, đồng chí Huỳnh Khai S là Phó trưởng ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người của Ủy ban nhân dân xã B, huyện G nhận được tin báo: Danh O mới về nơi cư trú nên điện thoại phân công ông đến nhà Danh O, yêu cầu Danh O đến Trạm y tế xã khai báo y tế, do bận công việc nên ông phân công đồng chí Huỳnh Văn Y là Công an viên ấp L, xã B đến nhà Danh O để vận động và yêu cầu Danh O đi khai báo y tế. Một lúc sau, ông nhận được điện thoại của ông Y báo sự việc bị ông O rượt chém, ông liên hệ với Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh của xã để hỗ trợ, khi ông và lực lượng hỗ trợ đến nơi thì Danh O đã bỏ trốn nên lực lượng truy tìm.

Theo đơn đề nghị vắng mặt ông Danh Sáu N trình bày: Ông là cha của bị cáo O, ông tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Y số tiền là 500.000 đồng, bị cáo không có tác động hoặc đề nghị ông bồi thường thay, ông không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền nêu trên. Ông đã lớn tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình ông nuôi ba đứa con nhỏ của bị cáo, đề nghị Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo O biết hành vi không chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; dùng dao rượt chém ông Y và gây thiệt hại về tài sản của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của bị cáo gây ra, hoàn cảnh gia đình khó khăn, một mình bị cáo nuôi ba đứa con, đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo O thừa nhận hành vi vi phạm của bị cáo đúng với nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát truy tố, cụ thể: Buổi trưa, ngày

12/7/2021 bị cáo và ba người bạn tên là Z1, Z2 và Z điều khiển xe mô tô từ huyện HD, tỉnh Kiên Giang về nhà của bị cáo tại ấp L, xã B, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Trước khi về nhà bị cáo không có phiếu xét nghiệm dịch bệnh Covid-19, khi về đến nơi cư trú bị cáo không khai báo y tế, không trình báo chính quyền địa phương, bị cáo và những người bạn tổ chức uống rượu tại nhà, khoảng 01 tiếng đồng hồ thì Z1 và Z2 về trước, còn lại ông Z và bị cáo, bị cáo tiếp tục dẫn ông Z đi uống rượu một lúc thì về nhà. Khi về nhà khoảng hơn 10 phút (buổi chiều), nghe con của bị cáo (cháu H5) nói có người kiếm, bị cáo đi ra và thấy ông Y, bị cáo nghe ông Y nói chuyện, không nhớ nói gì với bị cáo, bị cáo vô nhà lấy dao rựa chém ông Y, chém một nhát không trúng và bị cáo có hành vi đẩy xe ông Y xuống sông, bị cáo biết ông Y làm Công an viên trong ấp. Bị cáo xác định lời khai của ông Z và của cháu H5, cháu H4 (con của bị cáo) khai ông Y đến nhà yêu cầu bị cáo đi khai báo y tế là đúng sự thật.

Như vậy, lời khai nhận của bị cáo O về hành vi vi phạm và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đối chiếu hành vi của bị cáo O với quy định của Bộ luật Hình sự đã đủ căn cứ kết luận bị cáo O phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo O về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo O có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án thấy rằng: Hiện nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 cả nước nói chung, địa bàn tỉnh Kiên Giang nói riêng vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, khó lường và đang tiếp tục lây lan, số trường hợp nhiễm bệnh trong cộng đồng có nguy cơ ngày càng gia tăng. Do đó, Đảng và Nhà nước ban hành nhiều quy định, chủ trương quán triệt tất cả mọi người dân đều phải chấp hành nghiêm chỉnh các biện pháp phòng, chống chống dịch bệnh Covid-19 nhằm hạn chế sự lây lan của dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe con người. Bị cáo là một người công dân lẽ ra phải có ý thức tự giác nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Ngược lại, bị cáo không tự giác chấp hành còn có hành vi chống đối người đi làm nhiệm vụ, cụ thể: Lấy dao rựa chém ông Y, chém một nhát nhưng không trúng chưa dừng lại ở đó bị cáo còn cầm dao rựa ông Y một đoạn đường dài hơn 100 mét thể hiện bản tính xem thường pháp luật, vô có dùng vũ lực với người đang làm nhiệm vụ trong công tác phòng, chống dịch bệnh. Mặc dù, hành vi

của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng rất nguy hiểm, gây dư luận và bức xúc trong xã hội. Trong khi đó ông Y chỉ là người được phân công nhiệm vụ đến vận động, yêu cầu bị cáo đi khai báo y tế, không có lời lẽ hoặc hành vi xúc phạm đến bị cáo. Do đó, những hành vi vi phạm quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh cho dù đối tượng vi phạm là bất kỳ tổ chức, cá nhân nào cố tình chống đối lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ, người đang làm nhiệm vụ đi ngược lại những nỗ lực chung của cả cộng đồng trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đều phải được xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó, nhằm cảnh tỉnh, răn đe mọi người dân đều phải có ý thức tự giác chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, góp phần ngăn chặn sự bùng phát của dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe của con người.

Tại phiên tòa, bị cáo O nhận thức được sự nguy hiểm của dịch bệnh Covid-19, việc không chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch bệnh là vi phạm pháp luật. Cho nên, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo O:

Hành vi của bị cáo thực hiện thể hiện sự xem thường pháp luật, vô cớ dùng vũ lực với người đang làm nhiệm vụ. Do đó, có căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Ông N là cha của bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Y số tiền là 500.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính sống chung với ông N (trên 60 tuổi) và nuôi ba người con (đều dưới 15 tuổi), hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người dân tộc Khmer nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và cần được xem xét khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Ngày 23/10/2002, Ủy ban nhân dân tỉnh KG quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích nên bị cáo không được xem là có nhân thân tốt.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang trả xe mô tô biển số 68P1 - 8707, nhãn hiệu HONDA, loại Wave cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn Y.

Tiêu hủy một cây dao dài 35cm, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, màu đen liền nhau, lưỡi dao dài 26cm, có một bề sắc bén, mũi bầu, nơi rộng nhất 6cm, dao bị rỉ sét.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 330, điểm i - s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Danh O phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Danh O 12 (mười hai) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 13/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang trả xe mô tô biển số 68P1 - 8707, nhãn hiệu HONDA, loại Wave cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn Y.

Tiêu hủy một cây dao dài 35cm, cán dao và lưỡi dao bằng kim loại, màu đen liền nhau, lưỡi dao dài 26cm, có một bề sắc bén, mũi bầu, nơi rộng nhất 6cm, dao bị rỉ sét (đã qua sử dụng). Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang quản lý, theo quyết định chuyển vật chứng số 22/QĐ - VKS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Bị cáo Danh O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Danh O và ông Huỳnh Văn Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày

30/7/2021). Ông Lê Văn X và ông Danh Sáu N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- VKSND huyện G;
- Nhà tạm giữ CA G;
- Cơ quan điều tra CA G;
- CQ Thi hành án huyện G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Danh Thanh Phát